TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HS-ST
Ngày 18-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hoà

Thẩm phán: Bà Phan Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Xuân Khánh

Bà Lê Thị Phương

Bà Trần Thị Phượng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải – Thẩm tra viên TAND tỉnh Lai Châu

- Đại diện VKSND tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:

Ông Lưu Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2022/TLST-HS ngày 10/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Chẻo Láo L - sinh ngày 21/9/1991 tại P - Lai Châu;

Nơi cư trú và chỗ ở trước khi bị bắt: bản C, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chẻo Vản N, sinh năm 1968 và con bà Chẻo Ú M, sinh năm 1970; có vợ là Hoàng Tả M, sinh năm 1993 và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Tẩn San M - sinh ngày 01/01/1988 tại P - Lai Châu;

Nơi cư trú và chỗ ở trước khi bị bắt: bản C, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Dao; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tẩn Chỉn P (đã chết) và con bà Tẩn Lở M, sinh năm 1951; có chồng là Tẩn Diếu L, sinh năm 1987 (cùng là bị cáo trong vụ án) và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án,

tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

3. Tẩn Diếu L (tên gọi khác Tẩn Láo L) - sinh ngày 01/01/1987 tại P - Lai Châu;

Nơi cư trú và chỗ ở trước khi bị bắt: bản C, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tẩn Chỉn S (đã chết) và con bà Chẻo Tả M, sinh năm 1964; có vợ là Tẩn San M, sinh năm 1988 (cùng là bị cáo trong vụ án) và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: ngày 19/10/2011 bị TAND huyện P xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" – theo khoản 1 Điều 194/BLHS năm 1999 (Bản án số 60/2011/HSST); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/02/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho các bị cáo:

- Ông Nguyễn Công Hưởng – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm TGPLNN tỉnh Lai Châu, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của các bị cáo

Sáng ngày 23/01/2022, Tẩn San M gọi chồng Tẩn Diếu L dậy để chở M đi chợ S, thành phố L mua đồ dùng cho gia đình, đồng thời tìm mua Heroine về sử dụng (vì sắp tết nguyên đán và cả hai vợ chồng đều nghiện chất ma túy). Sau đó, M lấy 50.000.000 đồng, đây là số tiền gia đình vay của ngân hàng trước đó và cho vào túi ni lon màu trắng rồi bỏ vào túi giả da màu nâu. Khi M đếm tiền thì chồng đi qua và nhìn thấy. Do trước đó khoảng 01 tuần, tại chợ S, M gặp và có được số điện thoại của 01 người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi nhưng không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể có Heroine để bán nên M dùng số điện thoại của chồng (có số thuê bao là 0835191702) gọi điện đặt mua 50.000.000 đồng Heroine, người này đồng ý và hẹn gặp nhau khoảng 11 giờ cùng ngày tại khu vực bãi đá xã T, huyện T. M cất số tiền trên vào trong cốp xe mô tô BKS 25B1-171.48 của gia đình đang để trong nhà rồi dắt xe ra ngoài. Tẩn Diếu L quay vào nhà xin M một ít Heroine để sử dụng nhưng M không có và bảo chồng cứ đưa M xuống chợ, M đã đặt mua Heroine rồi, khi nào mua được M sẽ cho một ít để sử dụng, Tẩn Diếu L đồng ý. M bảo chồng gọi điện hỏi Chẻo Láo L (là người quen cùng bản) có đi chợ không, nếu đi thì lúc về cùng nhau. Tẩn Diếu L gọi điện thì được biết Chẻo Láo L cũng đi chợ S để mua bàn thờ. Tẩn Diếu L bảo Chẻo Láo L có việc thì cứ đi trước đi, còn vợ chồng Tẩn Diếu L đi sau.

Tẩn Diếu L chở vợ đi chợ S, đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì cả 02 đi đến địa điểm giao dịch Heroine như M đã trao đổi từ trước. Tẩn Diếu L chở M đi vào đường T được khoảng 400 mét thì thấy người đàn ông đã hẹn đang đứng ở ngay cạnh đường, M bảo chồng dừng xe cách người đàn ông khoảng 02 mét và bảo chồng mở cốp xe lấy túi giả da màu nâu, lấy 50.000.000 đồng đựng trong túi ni lon màu trắng đưa cho người đàn ông. Người đàn ông nhận tiền rồi đi ra ven đường lấy 01 gói được gói bằng chiếc tất màu đen đưa cho M rồi bỏ đi. M không mở ra xem mà cất luôn vào trong chiếc túi giả da và để vào chỗ móc hàng ở giữa xe. Tẩn Diếu L thấy M đã mua được Heroine nên xin M một ít để sử dụng nhưng M không cho và bảo chồng khi nào về đến nhà sẽ lấy cho một ít để sử dụng. Tẩn Diếu L tiếp tục chở M đi về, đi được một đoạn, M bảo chồng gọi điện cho Chẻo Láo L hỏi xem về đến đâu rồi (chiếc điện thoại này sau khi M bị bắt, Tẩn Diếu L đã mang bán cho một người đàn ông dân tộc Mông lấy 1.000.000 đồng nên cơ quan điều tra không thu giữ được), Chẻo Láo L bảo đi qua bản Đ, xã T rồi, M nói với vào trong điện thoại bảo Chẻo Láo L "chú cứ ở đấy đợi chị", Chẻo Láo L đồng ý. Khi vợ chồng M gặp Chẻo Láo L, M lấy chiếc túi giả da bên trong có ma túy bảo Chẻo láo L "chú giúp chị đem ma túy về nhà chú cho chị, chị sẽ trả tiền công là 800.000 đồng trừ vào tiền mà chú đã vay chị", Chẻo Láo L đồng ý. M đưa túi ma túy cho Chẻo Láo L, lúc này Tẩn Diếu L mới biết việc M gọi điện để thuê Chẻo Láo L vận chuyển ma túy. Sau đó, vợ chồng M về trước, còn Chẻo Láo L lật tấm bìa bọc bàn thờ chở phía sau xe, cho chiếc túi vào phía tấm bìa trên mặt bàn thờ rồi điều khiển xe về đến bản C, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Kết luận giám định số 03/KL-GĐVV ngày 23/01/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc, kết luận: tổng khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Chẻo Láo L là 352,24 gam.

Bản Kết luận giám định số 154/KL-KTHS ngày 25/01/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 01 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, kết quả giám định cùng các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra.

Về vật chứng của vụ án

Quá trình điều tra đã thu giữ những đồ vật sau:

- Một hộp niêm phong làm bằng bìa cattong, dán kín nắp, bên ngoài được bọc bằng giấy trắng không dòng kẻ, hai mặt của hộp niêm phong được dán một mảnh giấy trắng, trên giấy ghi "Vật chứng còn lại vụ: Chẻo Láo L – SN 1991, trú tại: bản C, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu, hành vi: Vận chuyển trái phép chất ma túy, bắt

ngày 23/01/2022". Trên mảnh giấy còn có chữ ký của các ông Trần Quang H. Lê Ngọc T, Trần Văn H, Lý Vương H, Chẻo Láo L và được đóng các hình dấu tròn của cơ quan CSĐT – Công an huyện P ở các phần giáp lai. Ngoài hộp niêm phong được cuốn phủ một lớp băng dính trong suốt. Theo hồ sơ vụ án bên trong hộp niêm phong là 352,08 gam Heroine;

- Một chiếc điện thoại di động loại OPPO A83t màu hồng, đã qua sử dụng, bị trầy xước phần vỏ, số IMEI 1: 869748038790295, IMEI 2: 869748038790287 trên điện thoại có 02 thẻ sim số: 0915715747 và 0825220114. Tại thời điểm giao nhận điện thoại không lên nguồn, không kiểm tra được số IMEI và số sim;

- Một túi giả da màu nâu (loại túi đeo chéo), nhãn hiệu LAIKEDAISHU;

- Một chiếc tất màu đen, nhãn hiệu MINISO;

- Một xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ - đen, BKS 25F2-9654, số khung: RLHHC09037Y324360, xe đã bị thay lốc máy nên không có số máy. Dung tích xi lanh: 97. Xe đã qua sử dụng, bị trầy xước nhiều chỗ, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong. Kèm theo một đăng ký xe mô tô, xe máy số 0012711 của xe máy BKS: 25F2-9654 nói trên;

- Một xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu vàng – đen, BKS 25B1-171-48, số khung: RLHJA3110EY049928, số máy: JA31E-0092323. Dung tích xi lanh: 109. Xe đã qua sử dụng, bị trầy xước nhiều chỗ, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong. Trong quá trình thu giữ không thu hồi được đăng ký xe.

Về các vấn đề khác của vụ án

- Về nguồn gốc số ma túy thu giữ được, theo lời khai của các bị cáo mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể nên quá trình điều tra chưa đủ căn cứ xác minh làm rõ.

- Theo lời của Chẻo Láo L, ngoài lần phạm tội này, cách ngày bị bắt khoảng 02 tháng, Tẩn Diếu L có nhờ Chẻo Láo L vận chuyển 01 gói hàng nghi là ma túy từ ngã ba San Thàng, thành phố Lai Châu đến nhà Chẻo Láo L và được Tẩn Diếu L trả công là 1.000.000 đồng. Tuy nhiên, Tẩn Diếu L không thừa nhận và không đủ căn cứ xử lý các bị cáo về hành vi này.

- Đối với chiếc điện thoại Tẩn Diếu L gọi điện cho Chẻo Láo L để nhờ vận chuyển ma túy, do Tẩn Diếu L đã bán cho một người không rõ nhân thân, lai lịch nên không đủ cơ sở làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS-P1 ngày 09/6/2022 của VKSND tỉnh Lai Châu truy tố Chẻo Láo L về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật hình sự; Tẩn San M, Tẩn Diếu L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Chẻo Láo L phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 và khoản 2

Điều 51 của BLHS, xử phạt bị cáo 20 năm tù; tuyên bố các bị cáo Tẩn San M, Tẩn Diếu L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của BLHS, xử phạt bị cáo Tẩn San M từ 19 - 20 năm tù, bị cáo Tẩn Diếu L từ 15 – 16 năm tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa: cần áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 của BLHS để xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với Chẻo Láo L; quyết định hình phạt đối với bị cáo M và Tẩn Diếu L không quá chênh lệch như quan điểm của kiểm sát viên.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để sơm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vào khoảng 11 giờ ngày 23/01/2022, tại đường liên xã thuộc địa phận bản C, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu, vợ chồng Tẩn San M và Tẩn Diếu L đã mua 352,24 gam Heroine với giá 50.000.000 đồng của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể với mục đích sử dụng. Sau đó, cả hai vợ chồng M đi đến đoạn đường liên xã thuộc địa phận bản Đ, xã T, huyện T thì M thuê Chẻo Láo L vận chuyển số ma túy trên về nhà của Chẻo Láo L ở bản C, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu với giá 800.000 đồng. Khi Chẻo Láo L đang vận chuyển số ma túy trên thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản Căn Câu, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Các bị cáo Tẩn San M, Tẩn Diếu L, Chẻo Láo L đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do bản thân nghiện hút và hám lời bất chính nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, các bị cáo Tẩn San M, Tẩn Diếu L mua ma túy về với mục đích sử dụng cho bản thân, còn bị cáo Chẻo Láo L vận chuyển ma túy để lấy tiền công.

Các bị cáo Tẩn San M, Tẩn Diếu L mua 352,24 gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân, hành vi này là nguy hiểm cho xã hội với tính chất đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy và trật tự an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo Tẩn San M, Tẩn Diếu L đã đủ các yếu tố cấu thành tội phạm và đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" – tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Chẻo Láo L được Tẩn San M thuê vận chuyển 352,24 gam Heroine, hành vi của bị cáo Chẻo Láo L là nguy hiểm cho xã hội với tính chất đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy và trật tự an toàn xã hội. Hành vi đó đã đủ các yếu tố cấu thành tội phạm và đã phạm vào tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" – tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo từ nhỏ được gia đình nuôi dưỡng và ăn học (riêng bị cáo M không được học hành), lớn lên làm ăn sinh sống và xây dựng gia đình. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo – theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Chẻo Láo L phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng sâu, vùng xa và đặc biệt khó khăn, hám lời nhất thời nên tòa cần coi đây là đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo – theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với quan điểm của người bào chữa về việc áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 của BLHS đối với Chẻo Láo L, tòa án thấy rằng, ngay sau khi bị phát hiện, bắt giữ thì Chẻo Láo L đã khai nhận hành vi phạm tội vận chuyển ma túy cho vợ chồng M + Diếu L. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Do đó, bị cáo chỉ có 1 tình tiết giảm nhẹ này nên không có căn cứ áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 của BLHS.

[4] Về vai trò của các bị cáo:

Trong tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo Tẩn San M có vai trò cao nhất, bị cáo là người chủ mưu, thực hành tích cực (bị cáo chuẩn bị tiền mua ma túy, trực tiếp đi mua, trực tiếp giao ma túy cho Chẻo Láo L vận chuyển ...); còn đối với bị cáo Tẩn Diếu L là người giúp sức (đưa đón bị cáo M đi mua ma túy về sử dụng) và có vai trò không đáng kể. Đây là cơ sở để phân hóa trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo nhằm quyết định hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và vai trò của các bị cáo trong vụ án.

[5] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào các Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy:

+ Một hộp niêm phong làm bằng bìa cattong, dán kín nắp, theo hồ sơ vụ án bên trong hộp niêm phong là 352,08 gam Heroine;

+ Một túi giả da màu nâu (loại túi đeo chéo), nhãn hiệu LAIKEDAISHU;

+ Một chiếc tất màu đen, nhãn hiệu MINISO;

- Tịch thu, hóa giá sung quỹ nhà nước:

+ Một chiếc điện thoại di động loại OPPO A83t màu hồng, đã qua sử dụng, bị trầy xước phần vỏ. Tại thời điểm giao nhận điện thoại không lên nguồn, không kiểm tra được số IMEI và số sim;

+ Một xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ - đen, BKS 25F2-9654. Kèm theo một đăng ký xe mô tô, xe máy số 0012711 của xe máy BKS: 25F2-9654 nói trên;

+ Một xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu vàng – đen, BKS 25B1-171-48. Trong quá trình thu giữ không thu hồi được đăng ký xe.

[6] Về án phí hình sự: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội, Hội đồng xét xử cần buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, khó có khả năng thi hành hình phạt bổ sung (phạt tiền) nên cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo như quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố bị cáo Chẻo Láo L phạm tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*"; các bị cáo Tẩn San M, Tẩn Diếu L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Chẻo Láo L 20 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 23/01/2022.

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tẩn San M 20 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 24/01/2022.

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tẩn Diếu L 15 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 12/02/2022.

2/- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy:

+ Một hộp niêm phong làm bằng bìa cattong, dán kín nắp, bên ngoài được bọc bằng giấy trắng không dòng kẻ, hai mặt của hộp niêm phong được dán một mảnh giấy trắng, trên giấy ghi "Vật chứng còn lại vụ: Chẻo Láo L – SN 1991, trú tại: bản C, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu, hành vi: Vận chuyển trái phép chất ma túy, bắt ngày 23/01/2022". Trên mảnh giấy còn có chữ ký của các ông Trần Quang Hưng. Lê Ngọc Trang, Trần Văn Hiệu, Lý Vương Hiếu, Chẻo Láo L và được đóng các hình dấu tròn của cơ quan CSĐT – Công an huyện P ở các phần giáp lai. Ngoài hộp niêm phong được cuốn phủ một lớp băng dính trong suốt. Theo hồ sơ vụ án bên trong hộp niêm phong là 352,08 gam Heroine;

+ Một túi giả da màu nâu (loại túi đeo chéo), nhãn hiệu LAIKEDAISHU;

+ Một chiếc tất màu đen, nhãn hiệu MINISO;

- Tịch thu, hóa giá sung quỹ nhà nước:

+ Một chiếc điện thoại di động loại OPPO A83t màu hồng, đã qua sử dụng, bị trầy xước phần vỏ, số IMEI 1: 869748038790295, IMEI 2: 869748038790287 trên điện thoại có 02 thẻ sim số: 0915715747 và 0825220114. Tại thời điểm giao nhận điện thoại không lên nguồn, không kiểm tra được số IMEI và số sim;

+ Một xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ - đen, BKS 25F2-9654, số khung: RLHHC09037Y324360, xe đã bị thay lốc máy nên không có số máy. Dung tích xi lanh: 97. Xe đã qua sử dụng, bị trầy xước nhiều chỗ, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong. Kèm theo một đăng ký xe mô tô, xe máy số 0012711 của xe máy BKS: 25F2-9654 nói trên;

+ Một xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu vàng – đen, BKS 25B1-171-48, số khung: RLHJA3110EY049928, số máy: JA31E-0092323. Dung tích xi lanh: 109. Xe đã qua sử dụng, bị trầy xước nhiều chỗ, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong. Trong quá trình thu giữ không thu hồi được đăng ký xe.

(*Tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết như trong Biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh (PC04) với Cục Thi hành án dân sự tỉnh lập hồi 14 giờ 05' ngày 14/6/2022*)

3/- Án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội: buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDCC và VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKS, CA, Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp Lai Châu (P.Lý lịch tư pháp);
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Các bị cáo; người bào chữa;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hoà